

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu,
Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-TTg ngày 25/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các Dự án, Đề án liên quan đến đo đạc, quản lý đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-TTg ngày 22/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 01/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ kinh phí năm 2022 thực hiện Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 08/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022;

Căn cứ Công văn số 5339/LĐT BXH-VPQGNN ngày 26/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hỗ trợ kinh phí;

Thực hiện Thông báo số 617-TB/TU ngày 28/12/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 28/12/2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chế độ, chính sách năm 2023, cụ thể như sau:

1. Kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu, dự án, đề án

1.1. Nguyên tắc phân bổ

- Kinh phí thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng” theo Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ: Bổ sung kinh phí trên cơ sở số kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh theo Quyết định số 1284/QĐ-TTg ngày 25/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kinh phí hỗ trợ sáng tạo tác phẩm công trình Văn học – Nghệ thuật; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao của Hội Nhà báo năm 2022: Bổ sung kinh phí trên cơ sở số kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh theo Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 01/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kinh phí Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022: Bổ sung kinh phí trên cơ sở số kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh theo Quyết định số 1449/QĐ-TTg ngày 22/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Kinh phí bổ sung: 24.892 triệu đồng, bao gồm:

- Kinh phí thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng” theo Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ:

20.000 triệu đồng.

- Kinh phí hỗ trợ sáng tạo tác phẩm công trình Văn học – Nghệ thuật; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao của Hội Nhà báo năm 2022: 597 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022: 4.295 triệu đồng.

1.3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

2.1. Nguyên tắc phân bổ

Đảm bảo thực hiện phân bổ dự toán cho các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh (*Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh*). Bố trí kinh phí thực hiện các dự án thành phần và lĩnh vực chi thuộc Chương trình đảm bảo khớp đúng với số vốn được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2.2. Kinh phí phân bổ

- Tổng kinh phí trung ương phân bổ: 830.601 triệu đồng (*Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 599.511 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 207.386 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 23.704 triệu đồng*)

- Tổng kinh phí đề nghị phân bổ: 606.226 triệu đồng (*Kinh phí thực hiện*

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 375.136 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 207.386 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 23.704 triệu đồng)

- Tổng số kinh phí còn lại đề nghị chưa phân bổ chi tiết: 224.375 triệu đồng (*Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*), cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện Dự án 6 (Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch) còn lại 10.413 triệu đồng.

Lý do phân bổ chi tiết sau: Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương kinh phí thực hiện Dự án 6 năm 2023, số tiền 16.020 triệu đồng, theo quy định tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, kinh phí bố trí cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không quá 35% tổng vốn sự nghiệp được phân bổ của Dự án 6, tương ứng 5.607 triệu đồng. Số kinh phí còn lại 10.413 triệu đồng phân bổ cho các huyện, thành phố áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí. Tuy nhiên, hiện nay Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa giao chỉ tiêu thực hiện năm 2023 nên khó khăn cho địa phương trong việc đề xuất nhiệm vụ, chỉ tiêu cho từng huyện, thành phố (*Năm 2022, có một số chỉ tiêu, nhiệm vụ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao sau thời điểm Bộ Tài chính và UBND tỉnh giao dự toán ngân sách thực hiện chương trình, dẫn đến không thống nhất với số vốn được giao thực hiện các nhiệm vụ thuộc Dự án 6. Để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, ngày 31/8/2022 UBND tỉnh đã có Công văn số 3229/UBND-TH gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị cho ý kiến điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022 của tỉnh Lai Châu cho phù hợp với nguồn kinh phí tỉnh đã giao nhưng đến nay chưa được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời*). Để đảm bảo tránh tình trạng khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Dự án 6 trên địa bàn tỉnh, đối với kinh phí năm 2023 sẽ báo cáo phân bổ chi tiết cho các huyện, thành phố sau khi có văn bản giao chỉ tiêu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 (Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân): 213.962 triệu đồng.

Lý do chưa phân bổ chi tiết: Có một số nội dung như hỗ trợ khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ bảo vệ rừng đang được hỗ trợ theo Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ) với mức chi trả cao hơn mức chi trả của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ báo cáo xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương cho phép địa phương điều chỉnh kinh phí của Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không có nhu cầu sử dụng 213.962 triệu đồng cho các nội dung như Tiểu dự án 2, Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) và các nội dung khác thuộc Chương trình có khả năng thực hiện và còn nhu cầu bố trí kinh phí.

2.3. Nguồn vốn phân bổ: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

3.1. Nguyên tắc bổ sung:

- Bổ sung kinh phí để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và các huyện.

- Danh mục các dự án, công trình bị hư hỏng, thiệt hại được bố trí kinh phí đã có trong danh mục đề xuất Trung ương hỗ trợ kinh phí tại Văn bản số 3555/UBND-KTN ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu để đảm bảo đúng theo tiêu chí phân bổ tại Tờ trình số 88/TTr-QGPCTT ngày 16/11/2022 và Công văn số 92/QGPCTT ngày 27/12/2022 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai. Riêng đối với các dự án, công trình có giá trị thiệt hại thấp từ 100 triệu đồng trở xuống, nhưng chưa được bố trí kinh phí để khắc phục, yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện chủ động cân đối từ nguồn cân đối ngân sách địa phương để thực hiện. Đối với các công trình, dự án mang tính chất đầu tư lâu dài, các huyện chủ động bố trí nguồn vốn từ nguồn vốn đầu tư hàng năm được bố trí để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản quy định hiện hành.

- Ưu tiên hỗ trợ 100% cho danh mục các công trình thủy lợi bị hư hỏng, thiệt hại. Danh mục các công trình, dự án còn lại, mức hỗ trợ được xác định là tỷ lệ (%) giữa số kinh phí Trung ương hỗ trợ (đã trừ đi số hỗ trợ cho các công trình thủy lợi) so với tổng nhu cầu kinh phí của các công trình, dự án còn lại đề nghị hỗ trợ.

3.2. Kinh phí bổ sung: 30.000 triệu đồng.

3.3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Bổ sung kinh phí để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai

4.1. Nguyên tắc bổ sung: Chỉ tổng hợp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố sau khi giảm trừ nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố với phần kinh phí đã được hỗ trợ từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2022 để khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022, số dự phòng ngân sách năm 2022 các huyện, thành phố chưa sử dụng. Trên cơ sở đó kinh phí bổ sung cho các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố được xác định là tỷ lệ phần trăm (%) giữa số kinh phí UBND tỉnh Bắc Ninh hỗ trợ cho tỉnh Lai Châu để khắc phục hậu quả thiên tai so với nhu cầu kinh phí còn lại 20.000/31.001 triệu đồng, tỷ lệ là 64,5%.

4.2. Kinh phí bổ sung: 20.000 triệu đồng.

4.3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn hỗ trợ của UBND tỉnh Bắc Ninh năm 2022 chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2023.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

5. Bổ sung kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2023

5.1. Nguyên tắc bổ sung

Bổ sung kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2023 đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành. Tổng kinh phí bổ sung cho các đơn vị khối tỉnh và các huyện không vượt quá nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023.

5.2. Kinh phí được sử dụng và bổ sung: 3.190 triệu đồng

5.3. Nguồn kinh phí

- Từ nguồn kinh phí cải cách tiền lương còn dư tại các đơn vị dự toán khối tỉnh: 1.337 triệu đồng.

- Từ nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023: 1.853 triệu đồng.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh; } (b/c)
- Lãnh đạo UBND tỉnh: U;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: V;
- Lưu: VT, Kt1, Kt2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính